TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 289/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 401/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1974

ĐKHKTT và ở: Số 51, phố Lộc, TDP Xuân Nhang 1, phường XĐ, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

2- Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1980

ĐKNKTT: TDP Xuân Nhang 1, phường XĐ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số 2/1039, đường Hồng Hà, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Công Đ kết hôn ngày 20/01/2005 có đăng ký kết hôn tại UBND xã XĐ, huyện Từ Liêm (nay là phường XĐ, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Anh chị đã ly thân từ năm 2015, tình cảm vợ chồng không còn, nay anh chị thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung, cháu Nguyễn Khánh Tùng L, sinh ngày 10/8/2005 và cháu Nguyễn Công Khánh Mạnh C, sinh ngày 19/02/2007. Anh chị thỏa thuận chị H nuôi cháu Tùng L, anh Đ nuôi cháu Mạnh C, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Công Đ cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Công Đ.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao cháu Nguyễn Khánh Tùng L, sinh ngày 10/8/2005 cho chị Nguyễn Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Công Khánh Mạnh C, sinh ngày 19/02/2007 cho anh Nguyễn Công Đ trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Công Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Công Đ cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/06340 ngày 03/10/2018. Chị H và anh Đ đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường XĐ, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Phượng